

Số: 10/2019/QĐDS - ST
Ngày: 21-11-2019
“V/v: Tuyên bố một người mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Thương – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Khuất Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 60/2019/TLST - VDS ngày 02 tháng 5 năm 2019 v/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2019/QĐST-VDS ngày 12 tháng 11 năm 2019.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 (có mặt); Địa chỉ: Tổ 1 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. *Người làm chứng:*

2.1. Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1944 (có đơn xin giải quyết vắng mặt);

2.2. Bà Chu Thị Th, sinh năm 1950 (có đơn xin giải quyết vắng mặt);

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Minh D, sinh năm 1986; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 8 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, mất tích.

4. *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu:*

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 387, Điều 389 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 64, Điều 68 và Điều 69 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H, tuyên bố ông Vũ Minh D mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa nhận định:

[1]- Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố chồng bà là ông Vũ Minh D, sinh năm 1986; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 8 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mất tích. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 27; Điều a Khoản 2 Điều 35; Điều b Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự “yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

[2]- Về thủ tục:

Những người làm chứng là các ông bà Vũ Văn Đ và Chu Thị Th có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp theo quy định pháp luật.

[3]- Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên họp xét thấy:

Bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Minh D là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 05 quyển số 01/2015 ngày 02-02-2015.

Bà H và ông D về chung sống cùng nhau tại nhà đất của ba mẹ bà H ở địa chỉ: Tổ 1 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc cho đến cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nên bà H và ông D đã sống ly thân. Ngày 24-12-2015, ông D bỏ nhà đi khỏi địa phương, còn bà H thì về nhà ba mẹ đẻ của bà H ở. Ông D biệt tích từ đó đến nay không có tin tức.

Sau khi ông D bỏ đi thì gia đình ông D đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như hỏi thăm tin tức, tìm cách liên lạc nhưng không có tin tức gì của ông D. Ông Vũ Văn Đ và bà Chu Thị Th là ba mẹ ruột của ông D cũng xác nhận ông D bỏ đi biệt tích từ năm 2015. Ông Đ và bà Th đồng ý với việc bà H yêu cầu tuyên bố ông D mất tích.

Công an xã T, thành phố B đã xác nhận vào “đơn xin xác nhận” của bà H đề ngày 18-4-2019 về thời gian ông D đi khỏi địa phương. Tòa án xác minh tại Công an xã T thì có kết quả là ông D đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2004 cho đến nay.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông D mất tích, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông D. Thông báo này đã được đăng tải trên các thông tin đại chúng của Trung ương là Báo Công Lý, Đài tiếng nói Việt Nam theo thủ tục chung nhưng đến nay đã hơn bốn tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên vẫn không có tin tức gì của ông D. Do đó căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự, yêu cầu của bà H đề nghị Tòa án tuyên bố ông D mất tích là có căn cứ.

Về việc quản lý tài sản của ông D: Do bà H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4]- Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà H phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35; Điểm b Khoản 2 Điều 39; Khoản 3 Điều 367; Các Điều 372, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị H.

- Tuyên bố ông Vũ Minh D, sinh năm 1986; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 8 ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số: 0008604 ngày 26/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, bà H đã nộp xong lệ phí.

3. Người yêu cầu (có mặt) có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Thương